ỦY BAN QUỐC GIA VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

ỦY BAN QUỐC GIA VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 25/QĐ-UBQGBĐKH	*Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu

CHỦ TỊCH ỦY BAN QUỐC GIA VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

THỦ TƯỚNG
Nguyễn Tấn Dũng

QUY CHẾ
LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN QUỐC GIA VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ-UBQGBĐKH ngày 20 tháng 3 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu, Văn phòng Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu; các Bộ, ngành và cơ quan, tổ chức là Ủy viên Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu (sau đây gọi tắt là Ủy ban) làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban.

2. Bảo đảm sự chủ động giải quyết nhiệm vụ của các thành viên Ủy ban và sự phối hợp giữa các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về biến đổi khí hậu.

3. Giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, bảo đảm kịp thời, chất lượng và hiệu quả.

4. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC TỔ CHỨC VÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban; quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban.

2. Phân công nhiệm vụ đối với các Phó Chủ tịch, các Ủy viên Ủy ban; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên Ủy ban.

3. Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ủy ban.

4. Quyết định các vấn đề tầm chiến lược về biến đổi khí hậu của Việt Nam thuộc thẩm quyền Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

5. Quyết định các vấn đề về quy hoạch trung và dài hạn; phương hướng, cơ chế, thể chế, chính sách, chương trình, dự án đầu tư, quan điểm tiếp cận của Việt Nam với biến đổi khí hậu.

6. Chỉ đạo thực hiện các chiến lược, chương trình quốc gia liên quan đến biến đổi khí hậu.

Điều 4. Phó Chủ tịch thường trực

1. Giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban quy định tại Điều 3 Quy chế này; thay mặt Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo, điều hành hoạt động và xử lý các công việc thường xuyên của Ủy ban. Chỉ đạo việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các ủy viên Ủy ban.

2. Giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo xây dựng thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật, chương trình, dự án; chỉ đạo việc thực hiện các chương trình, chiến lược quốc gia liên quan đến biến đổi khí hậu.

3. Giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu, chiến lược tăng trưởng xanh, chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, chương trình giảm phát thải khí nhà kính thông qua chống mất rừng và suy thoái rừng và các chương trình khác có liên quan đến biến đổi khí hậu.

4. Giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, đàm phán gia nhập điều ước quốc tế, tổ chức quốc tế liên quan đến biến đổi khí hậu.

5. Phê duyệt danh sách thành viên Ủy ban.

Điều 5. Phó Chủ tịch, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo, đôn đốc, điều phối các Bộ, ngành, địa phương xây dựng và triển khai thực hiện các chiến lược, chương trình quốc gia, đề án, dự án về biến đổi khí hậu bảo đảm tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chiến lược, chương trình khác.

3. Giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo, tổ chức việc nghiên cứu về biến đổi khí hậu, tham vấn, tư vấn các vấn đề về biến đổi khí hậu có liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội bền vững và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

4. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban.

5. Giúp Chủ tịch Ủy ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Văn phòng Ủy ban.

Điều 6. Các Ủy viên Ủy ban

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban về việc tham mưu các nhiệm vụ có liên quan đến biến đổi khí hậu thuộc phạm vi của Bộ, ngành, lĩnh vực mình phụ trách;

b) Thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban trong lĩnh vực được giao; chỉ đạo lồng ghép các hoạt động về biến đổi khí hậu trong các chiến lược, chương trình, đề án, dự án của Bộ, ngành mình; chủ động phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương để xử lý những vấn đề có liên quan đến biến đổi khí hậu;

c) Tham vấn các vấn đề quan trọng khác có liên quan đến biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế - xã hội bền vững và bảo đảm quốc phòng, an ninh;

d) Tham dự đầy đủ các phiên họp Ủy ban; cùng tập thể Ủy ban xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ủy ban; chịu trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Chủ tịch Ủy ban liên quan đến lĩnh vực Bộ, ngành và địa phương mình phụ trách;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác của Ủy ban theo phân công của Chủ tịch Ủy ban.

2. Ủy viên Ủy ban, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Chỉ đạo việc lồng ghép các nội dung về biến đổi khí hậu trong xây dựng chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ đạo, điều phối và tổ chức thực hiện Chương trình tăng trưởng xanh và các chương trình khác về ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

b) Chủ động phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức vận động các tổ chức quốc tế tài trợ cho các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu của Việt Nam; phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ bố trí kinh phí cho các Chương trình, dự án và các hoạt động về biến đổi khí hậu;

c) Phối hợp với các thành viên Ủy ban tổ chức đàm phán với các đối tác và nhà tài trợ về các khoản viện trợ, vốn vay ưu đãi (ODA) cho các chương trình, dự án và các hoạt động về biến đổi khí hậu.

3. Ủy viên Ủy ban, Bộ trưởng Bộ Tài chính

a) Chỉ đạo và tổ chức nghiên cứu, rà soát, đề xuất xây dựng hoàn thiện hệ thống tài chính về biến đổi khí hậu của Việt Nam đảm bảo sự phù hợp và đồng bộ với các chính sách tài chính trong nước và quốc tế;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và thủ trưởng các Bộ, ngành huy động, bố trí, phân bổ kinh phí cho các chương trình, dự án và các hoạt động về biến đổi khí hậu; đôn đốc, kiểm tra việc sử dụng kinh phí cho các hoạt động trên.

4. Ủy viên Ủy ban, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Chỉ đạo lồng ghép, điều phối và tổ chức thực hiện Chương trình giảm phát thải khí nhà kính thông qua chống mất rừng và suy thoái rừng và các chương trình, quy hoạch, kế hoạch về biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Ủy viên Ủy ban, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chỉ đạo xây dựng và thực hiện phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ 5 năm và hàng năm, chuyển giao công nghệ về biến đổi khí hậu;

b) Chỉ đạo lập và bố trí kinh phí thực hiện chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ về biến đổi khí hậu năm năm, hàng năm; lồng ghép nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ về biến đổi khí hậu vào chương trình, đề án có liên quan.

6. Ủy viên Ủy ban, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

a) Chỉ đạo lồng ghép hoạt động đối ngoại của Ủy ban vào Chương trình hoạt động đối ngoại Nhà nước, chương trình tổng thể hoạt động đối ngoại của các Bộ, ngành, địa phương;

b) Tham gia đàm phán, góp ý nội dung các văn bản pháp lý được ký kết trong khuôn khổ hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu.

7. Ủy viên Ủy ban, Bộ trưởng Bộ Công Thương

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và các chương trình khác về ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương.

8. Ủy viên Ủy ban, đại diện lãnh đạo Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội

a) Giúp Ủy ban báo cáo, giải trình các vấn đề có liên quan đến biến đổi khí hậu trước Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường;

b) Phối hợp xây dựng và giám sát việc thực hiện luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội về biến đổi khí hậu.

9. Ủy viên Ủy ban, đại diện lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng và thực hiện các giải pháp hiệu quả ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện phản biện xã hội, giám sát đối với các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu.

10. Ủy viên Ủy ban, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ

Lồng ghép các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội khu vực Tây Nam Bộ bảo đảm đồng bộ, bền vững, phát huy hiệu quả.

11. Các Ủy viên Ủy ban khác

Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn chung của Ủy viên Ủy ban quy định tại Khoản 1 Điều này và nhiệm vụ khác theo phân công cụ thể của Chủ tịch Ủy ban.

Điều 7. Cơ quan thường trực của Ủy ban, Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực của Ủy ban, giúp Ủy ban thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Chủ trì, phối hợp tổ chức đàm phán, gia nhập điều ước quốc tế, tổ chức quốc tế về biến đổi khí hậu và triển khai thực hiện sau khi ký kết; vận động tài trợ, đàm phán, điều phối và tổ chức thực hiện các dự án, đề án hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu.

4. Giúp Ủy ban kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược và Kế hoạch hành động quốc gia về biến đổi khí hậu, Chương trình mục tiêu quốc gia về ứng phó với biến đổi khí hậu, Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu và các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, các nhiệm vụ khác có liên quan đến biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành, địa phương.

5. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan đề xuất, trình Ủy ban và Thủ tướng Chính phủ về danh mục các chương trình, dự án, đề án, các hoạt động về biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành, địa phương.

6. Thực hiện nhiệm vụ phát ngôn của Ủy ban và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban giao.

Điều 8. Tổ chức giúp việc của Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu

1. Văn phòng Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu là cơ quan giúp việc cho Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu đặt tại Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Ủy viên Ủy ban chỉ định cơ quan làm đầu mối thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban tại Bộ, ngành mình và thông báo về Văn phòng Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu để tổng hợp, theo dõi và phối hợp thực hiện.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Các cuộc họp của Ủy ban

1. Ủy ban họp định kỳ một năm một lần, trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban quyết định triệu tập họp bất thường. Thành phần cuộc họp do Chủ tịch Ủy ban quyết định.

2. Chủ tịch Ủy ban, các Phó Chủ tịch Ủy ban quyết định triệu tập cuộc họp thường trực của Ủy ban.

Thành phần tham dự cuộc họp thường trực của Ủy ban bao gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường. Trong trường hợp cần thiết, chủ tọa cuộc họp thường trực của Ủy ban quyết định triệu tập các Ủy viên khác của Ủy ban, đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia cuộc họp.

3. Chủ tịch Ủy ban quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chiến lược, chương trình, đề án, dự án có liên quan đến biến đổi khí hậu.

Văn phòng Ủy ban chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện cần thiết cho cuộc họp của Ủy ban; gửi tài liệu đến các đại biểu tham dự cuộc họp trước ít nhất 03 ngày làm việc.

Điều 10. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ủy ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ủy ban, Văn phòng Ủy ban để nghe báo cáo tình hình, và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban.

3. Các Ủy viên Ủy ban có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực mình phụ trách để phối hợp với Văn phòng Ủy ban thực hiện các nhiệm vụ có liên quan; báo cáo Chủ tịch Ủy ban về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

Điều 11. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các thành viên Ủy ban báo cáo Chủ tịch Ủy ban theo các hình thức: Báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất của Ủy ban. Nội dung báo cáo gồm những vấn đề sau:

a) Tình hình thực hiện những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

b) Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được Chủ tịch Ủy ban ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị đó;

c) Kết quả làm việc và những kiến nghị của các Bộ, ngành, địa phương, đối tác hoặc khi tham gia làm việc với các đoàn nước ngoài ở trong nước cũng như ở nước ngoài.

2. Các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, chiến lược, kế hoạch hành động có liên quan đến biến đổi khí hậu chịu trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm), báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban.

a) Nội dung Báo cáo phải phân tích, đánh giá, tổng kết việc quản lý và triển khai thực hiện chiến lược; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến thực hiện chiến lược; báo cáo phải trung thực, chính xác, phản ánh đầy đủ quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được.

b) Thời gian báo cáo

- Báo cáo 6 tháng: Ngày 15 tháng 7;

- Báo cáo năm: Ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo.

3. Văn phòng Ủy ban có trách nhiệm xây dựng báo cáo 6 tháng và báo cáo năm về hoạt động của Ủy ban. Báo cáo 6 tháng và báo cáo năm phải được lấy ý kiến Ủy viên Ủy ban trước khi trình Chủ tịch Ủy ban.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các Ủy viên Ủy ban, Văn phòng Ủy ban thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban, có những vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, do Chủ tịch Ủy ban xem xét, quyết định./.

CHỦ TỊCH

THỦ TƯỚNG
Nguyễn Tấn Dũng

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 080.44946 – 080.44417
Fax: 080.44517
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng